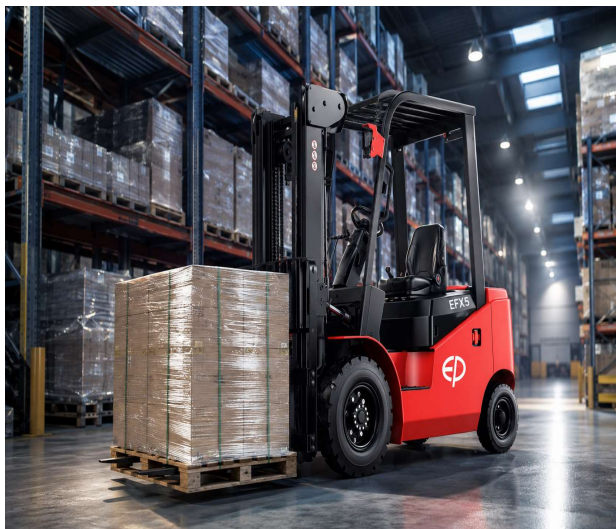


XE NÂNG ĐIỆN ĐỐI TRỌNG EP – CLASS I

CHÍNH SÁCH BẢO HÀNH



NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG

Thời hạn bảo hành được tính theo số tháng hoặc số giờ vận hành, tùy điều kiện nào đến trước.

TỔNG QUAN THỜI HẠN

HẠNG MỤC CHÍNH 36 THÁNG / 3.000 GIỜ Động cơ, bộ truyền động, khung xe, khung nâng và bộ điều khiển.	CỤM PHỤ TRỢ 24 THÁNG / 2.000 GIỜ Bộ sạc, cụm cầu truyền động/lái, moay-ơ và bơm bánh răng.
ĐIỆN – PHANH – THỦY LỰC 12 THÁNG / 1.000 GIỜ Bàn đạp ga, dây dẫn, cell ắc quy chì-axit, cụm phanh, van, seal, ống và xi-lanh.	PIN LITHIUM 84 THÁNG / 10.000 GIỜ Mô-đun pin và cell pin; BMS áp dụng mốc riêng 24 tháng / 2.000 giờ.

Khi yêu cầu bảo hành: cung cấp ảnh đồng hồ giờ vận hành và tem nhãn/serial của thiết bị để Hưng Khang kiểm tra điều kiện bảo hành.

XE NÂNG ĐIỆN ĐỐI TRỌNG EP – CLASS I

PHẠM VI BẢO HÀNH CHI TIẾT

Các bộ phận dưới đây được áp dụng theo cấu hình nguyên bản lắp trên xe EP.

NHÓM HẠNG MỤC	PHẠM VI ÁP DỤNG	THỜI HẠN
Hệ thống chính	1. Động cơ truyền động, động cơ lái và động cơ nâng – không bao gồm chổi than. 2. Bộ truyền động; khung xe, gầm xe, chi tiết hàn/đúc và khung nâng lắp ban đầu. 3. Bộ điều khiển.	36 tháng / 3.000 giờ
Cụm truyền động và sạc	4. Bộ sạc. 5. Cụm cầu truyền động, cụm cầu lái, cụm moay-ơ và bơm bánh răng.	24 tháng / 2.000 giờ
Điện – phanh – thủy lực	6. Bàn đạp ga, cáp và dây dẫn; ắc quy chì-axit chỉ áp dụng cho cell pin. 7. Bộ phận phanh – không bao gồm má phanh; xi-lanh phanh chính. 8. Cụm van phân phối: van xả, van một chiều và van điện từ. 9. Phốt dầu, vòng O, seal, ống mềm thủy lực và xi-lanh thủy lực lắp ban đầu.	12 tháng / 1.000 giờ

PIN LITHIUM – CLASS I

84 tháng / 10.000 giờ	24 tháng / 2.000 giờ
Mô-đun pin và cell pin	BMS và phụ kiện điều khiển 10. Bảng BMS, quạt và đồng hồ đo. 11. Công tắc/nút bấm; cảm biến dòng điện, điện áp và nhiệt độ. 12. Dây dẫn và đầu nối.

Lưu ý: Sản phẩm mua trước 01/01/2025 áp dụng chính sách bảo hành tương ứng tại thời điểm mua.

XE NÂNG ĐIỆN ĐÓI TRỌNG EP – CLASS I

ĐIỀU KIỆN VÀ QUY TRÌNH

Nội dung tóm tắt để khách hàng nhận biết nhanh trước khi gửi yêu cầu.

1. VẬT TƯ HAO MÒN KHÔNG THUỘC BẢO HÀNH

Ngoại trừ trường hợp phát hiện lỗi ngay khi nhận hàng.

Hao mòn cơ khí: Chi tiết bên trong động cơ thuộc nhóm hao mòn; lốp, bánh xe, con lăn càn, con lăn, má phanh và chổi than.

Nhựa – điện – phần cứng: Vỏ bảo vệ, nắp đậy, cầu chì; bu-lông, đinh vít, vòng đệm và phần cứng tương tự.

Dầu và chất lỏng: Dầu truyền động/hộp số, dầu phanh, dầu thủy lực, dung dịch làm mát, mỡ bôi trơn và điện phân.

Bộ lọc: Bộ lọc khí, lọc dầu động cơ, lọc nhiên liệu, lọc dầu truyền động và lọc dầu thủy lực.

2. CÁC TRƯỜNG HỢP NGOÀI PHẠM VI BẢO HÀNH

13. Hư hỏng do phá hoại, thiên tai, va chạm hoặc tai nạn.
14. Sử dụng không đúng hướng dẫn hoặc khuyến cáo của nhà sản xuất.
15. Không thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ theo yêu cầu.
16. Tự ý thay đổi kết cấu, can thiệp hoặc sửa đổi xe.
17. Sử dụng phụ tùng hoặc thiết bị không chính hãng.

3. GỬI YÊU CẦU BẢO HÀNH

18. **Chuẩn bị:** Ảnh giờ vận hành, tem nhãn/serial, mô tả lỗi và hình ảnh liên quan.
19. **Gửi yêu cầu:** Gửi thông tin qua kênh Dịch vụ sau bán hàng của Hưng Khang.
20. **Kiểm tra:** Hưng Khang rà soát điều kiện và thống nhất lịch kiểm tra kỹ thuật.
21. **Xử lý:** Kết luận và thực hiện sửa chữa/thay thế theo phạm vi được xác nhận.

LƯU Ý QUAN TRỌNG

Tài liệu này là phiên bản tóm tắt. Việc áp dụng bảo hành được xác định theo ngày mua, tình trạng thực tế, lịch sử sử dụng/bảo dưỡng và kết quả kiểm tra kỹ thuật.